

Số: 3893/BVHTTDL-BQTG

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2022

V/v báo cáo đánh giá 05 năm triển khai, thực hiện
Quyết định số 1755/QĐ-TTg

Kính gửi:

Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 9/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 8/9/2016 phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Để đánh giá kết quả đạt được, làm rõ các khó khăn, vướng mắc, đề xuất các giải pháp thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế hiện có và thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch dự kiến tổ chức Hội nghị toàn quốc đánh giá 05 năm triển khai thực hiện Quyết định số 1755/QĐ-TTg vào tháng 11/2022.

Trên cơ sở thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1755/QĐ-TTg, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trân trọng đề nghị các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức đánh giá và xây dựng báo cáo 05 năm thực hiện Chiến lược giai đoạn 2016-2022 (theo *Đề cương báo cáo gửi kèm theo*).

Báo cáo đánh giá đề nghị gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Cục Bản quyền tác giả, số 33 ngõ 294, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội) **trước ngày 27/10/2022** và gửi bản mềm qua email: phongqlcnvh@gmail.com.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch mong nhận được sự quan tâm và phối hợp thực hiện của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Văn Hùng (để b/c);
- Thứ trưởng Đoàn Văn Việt;
- Lưu: VT, CBQTG, TQ (80).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Đoàn Văn Việt**

ĐỀ CƯƠNG

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ 05 NĂM TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1755/QĐ-TTg CỦA CÁC BỘ, NGÀNH

*(Kèm theo Công văn số: 3893 /BVHTTDL-BQTG ngày 07 tháng 10 năm 2022
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch*

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 8/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, báo cáo kết quả đánh giá 05 năm triển khai, thực hiện Quyết định số 1755/QĐ-TTg như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Xây dựng và ban hành cơ chế chính sách phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa về các ngành công nghiệp văn hóa.
2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phổ biến, quán triệt, theo dõi, kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ được giao.
3. Cơ chế phối hợp của các Bộ, ngành liên quan trong việc tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định số 1755/QĐ-TTg.
4. Kết quả cụ thể đối với các lĩnh vực thuộc Bộ, ngành phụ trách (Quảng cáo; kiến trúc; phần mềm và các trò chơi giải trí; thủ công mỹ nghệ; thiết kế; điện ảnh; xuất bản; thời trang; nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; truyền hình và phát thanh; du lịch văn hóa).

(Số liệu về kết quả thực hiện, đề nghị thống kê tại Phụ lục gửi kèm)

II. ĐÁNH GIÁ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Đánh giá chung

1.1. Thuận lợi.


1.2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

2. Giải pháp khắc phục (Đề xuất các giải pháp khắc phục trước mắt và lâu dài đối với những vấn đề cần sớm được giải quyết).

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐẾN NĂM 2030

Căn cứ các nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 1755/QĐ-TTg và Kế hoạch của các Bộ, ngành đã được ban hành, đề xuất các nhiệm vụ trọng tâm triển khai, thực hiện đến năm 2030.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề xuất cơ chế, chính sách cụ thể cho phát triển các ngành công nghiệp văn hóa nhằm đạt mục tiêu đề ra tại Quyết định số 1755/QĐ-TTg và Kế hoạch của Bộ, ngành. 

BÁO CÁO

**ĐÁNH GIÁ 05 NĂM TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1755/QĐ-TTg
CỦA CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG**

*(Kèm theo Công văn số: 3893/BVHTTDL-BQTG ngày 07 tháng 10 năm 2022
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 8/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, báo cáo đánh giá kết quả 05 năm triển khai, thực hiện Quyết định số 1755/QĐ-TTg như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa của địa phương về công nghiệp văn hóa.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phổ biến, quán triệt, theo dõi, kiểm tra thực hiện Kế hoạch của địa phương về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

3. Các kết quả cụ thể:

Đối với 12 ngành bao gồm: Quảng cáo; kiến trúc; phần mềm và các trò chơi giải trí; thủ công mỹ nghệ; thiết kế; điện ảnh; xuất bản; thời trang; nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; truyền hình và phát thanh; du lịch văn hóa, báo cáo cụ thể việc thực hiện nhiệm vụ và kết quả đạt được thuộc các lĩnh vực được giao ở các nội dung sau đây:

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương;

- Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho địa phương;

- Ứng dụng khoa học và công nghệ trong việc sáng tạo, sản xuất, phổ biến, lưu giữ các sản phẩm văn hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ văn hóa;

- Thu hút và hỗ trợ đầu tư cho ngành, địa phương;

- Phát triển thị trường công nghiệp văn hóa cho địa phương;

- Giao lưu và hợp tác quốc tế trong các ngành công nghiệp văn hóa.

(Số liệu về kết quả thực hiện, đề nghị thống kê tại Phụ lục gửi kèm)

**II. ĐÁNH GIÁ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ
GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC**

1. Đánh giá chung

1.1. Thuận lợi

- Công tác rà soát, nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách.

- Công tác tổ chức triển khai Kế hoạch địa phương thực hiện Quyết định số 1755/QĐ-TTg.

- Công tác hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về công nghiệp văn hóa.

- Công tác phối hợp, chỉ đạo điều hành giữa các cơ quan quản lý và triển khai thực hiện phát triển các ngành công nghiệp văn hóa tại địa phương.

1.2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Các vấn đề hiện đang còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Kế hoạch của địa phương trong thời gian vừa qua; nguyên nhân dẫn đến những khó khăn, vướng mắc đó là gì.


2. Giải pháp khắc phục

Đề xuất các giải pháp khắc phục trước mắt và lâu dài đối với những vấn đề cần sớm được giải quyết.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐẾN NĂM 2030

Căn cứ các nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 1755/QĐ-TTg và Kế hoạch của địa phương đã ban hành, đề xuất các nhiệm vụ trọng tâm triển khai, thực hiện đến năm 2030.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề xuất cơ chế, chính sách cụ thể nhằm phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đạt mục tiêu đề ra tại Kế hoạch của địa phương và Quyết định số 1755/QĐ-TTg. 

BÁO CÁO

**ĐÁNH GIÁ 05 NĂM TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1755/QĐ-TTg
CỦA CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

*(Kèm theo Công văn số: 3893/BVHTTDL-BQTG ngày 07 tháng 10 năm 2022
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 8/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch của Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Quyết định số 3605/QĐ-BVHTTDL ngày 27/9/2018); Đơn vị báo cáo đánh giá kết quả 05 năm triển khai, thực hiện Quyết định số 1755/QĐ-TTg thuộc lĩnh vực được giao quản lý (*Điện ảnh; Nghệ thuật biểu diễn; Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm; Quảng cáo; Du lịch văn hóa*), cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển lĩnh vực được giao.
2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phổ biến, quán triệt, theo dõi, kiểm tra thực hiện Kế hoạch của Ngành thuộc lĩnh vực được giao.
3. Các kết quả cụ thể:
 - Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đơn vị;
 - Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực;
 - Thu hút và hỗ trợ đầu tư;
 - Phát triển thị trường công nghiệp văn hóa;
 - Giao lưu và hợp tác quốc tế;
 - Ứng dụng khoa học và công nghệ trong việc sáng tạo, sản xuất, phổ biến, lưu giữ các sản phẩm thuộc lĩnh vực được giao.

(Số liệu về kết quả thực hiện, đề nghị thống kê tại Phụ lục gửi kèm)

II. ĐÁNH GIÁ THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Đánh giá chung

1.1. Thuận lợi

- Công tác rà soát, nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách.
- Công tác tổ chức triển khai Kế hoạch của Ngành thực hiện Quyết định số 1755/QĐ-TTg.
- Công tác hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về công nghiệp văn hóa.

- Công tác phối hợp, chỉ đạo điều hành giữa các cơ quan quản lý và triển khai thực hiện phát triển các ngành công nghiệp văn hóa.

1.2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Các vấn đề hiện đang còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Quyết định số 1755/QĐ-TTg và Kế hoạch của Ngành trong thời gian vừa qua; nguyên nhân dẫn đến những khó khăn, vướng mắc đó là gì.


2. Giải pháp khắc phục

Đề xuất các giải pháp khắc phục trước mắt và lâu dài đối với những vấn đề cần sớm được giải quyết.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐẾN NĂM 2030

Căn cứ các nhiệm vụ quy định tại Quyết định số 1755/QĐ-TTg và Kế hoạch của Ngành, đề xuất các nhiệm vụ trọng tâm triển khai, thực hiện đến năm 2030.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề xuất cơ chế, chính sách cụ thể nhằm phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đạt mục tiêu đề ra tại Quyết định số 1755/QĐ-TTg và Kế hoạch của Ngành. 

Phụ lục
SỐ LIỆU BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ 05 NĂM TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1755/QĐ-TTg
(Kèm theo Công văn số: 3893/BVHTTDL-BQTG ngày 07 tháng 10 năm 2022
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

1. Điện ảnh

- Tổng kinh phí đầu tư: (Từ ngân sách: Từ nguồn xã hội:)
- Tổng doanh thu: (Phim trong nước: Phim nước ngoài:)
- Tổng số phim chiếu tại rạp: (Phim trong nước: Phim nước ngoài:)
- Tổng số lượt người xem:
- Tổng số rạp chiếu:
- Các cơ chế, chính sách liên quan được ban hành (trích yếu, số, ngày tháng, cấp ban hành):

2. Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm

- Tổng kinh phí đầu tư: (Từ ngân sách: Từ nguồn xã hội:)
- Tổng doanh thu:
- Tổng số các sự kiện được tổ chức: (Mỹ thuật: Nhiếp ảnh: Triển lãm:)
- Tổng số các nghệ sỹ: (Mỹ thuật: Nhiếp ảnh:)
- Các cơ chế, chính sách liên quan được ban hành (trích yếu, số, ngày tháng, cấp ban hành):

3. Nghệ thuật biểu diễn

- Tổng kinh phí đầu tư: (Từ ngân sách: Từ nguồn xã hội:)
- Tổng doanh thu:
- Tổng số các buổi biểu diễn nghệ thuật:
- Tổng số các đơn vị tổ chức biểu diễn:

Số liệu báo cáo tổng hợp tính đến tháng 10/2022.
Đơn vị tính: Đồng

- Các cơ chế, chính sách liên quan được ban hành (trích yếu, số, ngày tháng, cấp ban hành):

4. Quảng cáo

- Tổng kinh phí đầu tư: (Từ ngân sách: Từ nguồn xã hội:)
- Tổng doanh thu:
- Tổng số đơn vị làm dịch vụ quảng cáo:
- Tổng số biển quảng cáo ngoài trời:
- Các cơ chế, chính sách liên quan được ban hành (trích yếu, số, ngày tháng, cấp ban hành):


5. Đào tạo

- Tổng kinh phí đầu tư: (Từ ngân sách: Từ nguồn xã hội:)
- Tổng số khóa đào tạo nhân lực:
- Tổng số cơ sở đào tạo:
- Các cơ chế, chính sách liên quan được ban hành (trích yếu, số, ngày tháng, cấp ban hành):

6. Du lịch văn hóa

- Tổng kinh phí đầu tư: (Từ ngân sách: Từ nguồn xã hội:)
- Tổng doanh thu:
- Tổng số khách du lịch: (Khách trong nước: Khách quốc tế:)
- Tổng số điểm du lịch văn hóa:
- Tổng số cơ sở lưu trú:
- Các cơ chế, chính sách liên quan được ban hành (trích yếu, số, ngày tháng, cấp ban hành):

7. Các ngành: Kiến trúc; phần mềm và các trò chơi giải trí; thủ công mỹ nghệ; thiết kế; xuất bản; thời trang; truyền hình và phát thanh

- Tổng doanh thu:
- Kinh phí đầu tư từ ngân sách nhà nước:
- Kinh phí đầu tư từ nguồn xã hội hóa:
- Các cơ chế, chính sách liên quan được ban hành (trích yếu, số, ngày tháng, cấp ban hành): 

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ 05 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 1755

I. Các bộ, cơ quan ngang bộ (08)

- Bộ Công thương
- Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư
- Bộ Ngoại giao
- Bộ Nội vụ
- Bộ Tài chính
- Bộ Thông tin và Truyền thông
- Bộ Xây dựng

II. Ủy ban nhân dân 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (63)

III. Các đơn vị trực thuộc Bộ (08)

- Tổng cục Du lịch
- Cục Điện ảnh
- Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm
- Cục Nghệ thuật biểu diễn
- Cục Văn hóa cơ sở
- Cục Hợp tác quốc tế
- Vụ Đào tạo
- Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam

IV. Các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa, Thể thao; Sở Du lịch